

Số: 02/KH-HĐND

Cà Mau, ngày 14 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Giám sát việc triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu
Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp,
nhiệm kỳ 2026 - 2031

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15; Quyết định số 01/QĐ-HĐND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh “về việc thành lập Đoàn giám sát việc triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031”;

Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch giám sát chuyên đề việc triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Để đánh giá toàn diện những ưu điểm, kết quả đạt được; những tồn tại, hạn chế và xác định nguyên nhân (*chủ quan, khách quan*), trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và địa phương trong việc thực hiện các quy định của Trung ương và địa phương liên quan đến công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031. Qua đó, đề xuất, kiến nghị một số giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này trong thời gian tới.

2. Yêu cầu

- Việc giám sát phải đúng phạm vi, đối tượng, nội dung và đảm bảo thời gian theo kế hoạch đã đề ra. Tổ chức thực hiện giám sát đảm bảo chất lượng, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế; không làm ảnh hưởng tới hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị và địa phương chịu sự giám sát.

- Các cơ quan, đơn vị và địa phương chịu sự giám sát thực hiện đầy đủ nội dung yêu cầu của kế hoạch giám sát; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung

thực của nội dung báo cáo; tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn giám sát hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch.

- Thành viên Đoàn giám sát dành thời gian nghiên cứu tài liệu liên quan đến nội dung giám sát, sắp xếp công việc hợp lý để tham dự đầy đủ các cuộc giám sát theo kế hoạch đề ra và tích cực tham gia ý kiến trong quá trình giám sát.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát

Việc triển khai thực hiện các quy định của Trung ương và địa phương liên quan đến công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 (*Kèm đề cương hướng dẫn báo cáo*).

2. Đối tượng giám sát

2.1. Giám sát trực tiếp

- Ủy ban bầu cử tỉnh.
- Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh).
- Ủy ban bầu cử các xã, phường: Hòa Bình, Bạc Liêu, Phước Long, Hồng Dân, Hưng Mỹ, Phú Tân, Tân Thành, Khánh An.

2.2. Giám sát gián tiếp thông qua báo cáo: Ủy ban bầu cử các xã, phường còn lại.

3. Hình thức giám sát

3.1. Đối với Ủy ban bầu cử các xã, phường: Đoàn giám sát chia thành 02 Tổ, làm việc trực tiếp với Ủy ban bầu cử các xã, phường được chọn.

3.2. Đối với Sở Nội vụ: Đoàn giám sát làm việc trực tiếp để nghe Sở Nội vụ báo cáo công tác tham mưu, giúp việc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban bầu cử tỉnh và trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ cho Ủy ban bầu cử các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

3.3. Đối với Ủy ban bầu cử tỉnh: Đoàn giám sát làm việc trực tiếp với Ủy ban bầu cử tỉnh sau khi giám sát trực tiếp tại Ủy ban bầu cử một số xã, phường và làm việc với Sở Nội vụ.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM KHẢO SÁT

1. Thành phần Đoàn giám sát: Theo Quyết định số 01/QĐ-HĐND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh “về việc thành lập Đoàn giám sát việc triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và

đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031”.

2. Giám sát tại Ủy ban bầu cử các xã, phường

Đoàn giám sát chia thành 02 Tổ giám sát tại Ủy ban bầu cử một số xã, phường với thành phần, thời gian và địa điểm cụ thể như sau:

2.1. Tổ giám sát thứ Nhất (Làm việc tại phường Bạc Liêu và các xã: Hòa Bình, Phước Long và Hồng Dân)

a) Thành phần Tổ giám sát thứ Nhất

- Ông **Phạm Văn Thiều**, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn, làm Tổ trưởng;
- Ông **Bùi Tấn Bầy**, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó trưởng đoàn, làm Tổ phó;
- Bà **Vũ Hồng Như Yến**, Ủy viên Thường trực, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ viên;
- Ông **Trương Vũ Trường**, Phó Trưởng Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ viên;
- Ông **Lý Chí Kiệt**, Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ viên;
- Bà **Nguyễn Phương Loan**, Phó Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ viên;
- Ông **Tô Văn Ghel**, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ viên;
- Mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tổ viên;
- Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ, Tổ viên;
- Đại diện lãnh đạo Sở Tài chính, Tổ viên;
- Lãnh đạo và chuyên viên Phòng Công tác Hội đồng nhân dân thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu, phục vụ Đoàn giám sát (Phân công bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên và ông Ngô Thiện Lương tham gia Tổ thứ Nhất);
- Mời Báo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau (cử phóng viên tham gia, đưa tin).

b) Thành phần làm việc với Tổ giám sát: Lãnh đạo Ủy ban bầu cử các xã, phường và đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan (Do Ủy ban bầu cử các xã, phường bố trí mời giúp).

c) Thời gian và địa điểm giám sát

- Vào lúc 08 giờ, ngày 04 tháng 02 năm 2026 (thứ Tư): Giám sát tại Ủy ban bầu cử xã Hồng Dân.

- Vào lúc 14 giờ, ngày 06 tháng 02 năm 2026 (thứ Sáu): Giám sát tại Ủy ban bầu cử xã Phước Long.

- Vào lúc 08 giờ, ngày 27 tháng 02 năm 2026 (thứ Sáu): Giám sát tại Ủy ban bầu cử phường Bạc Liêu.

- Vào lúc 14 giờ, ngày 28 tháng 02 năm 2026 (thứ Bảy): Giám sát tại Ủy ban bầu cử xã Hòa Bình.

2.2. Tổ giám sát thứ Hai (Làm việc tại phường Tân Thành và các xã: Hưng Mỹ, Phú Tân và Khánh An)

a) Thành phần Tổ giám sát thứ Hai

- Bà **Lê Thị Nhung**, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó trưởng đoàn, làm Tổ trưởng;

- Ông **Phan Hoàng Vũ**, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó trưởng đoàn, làm Tổ phó;

- Bà **Trần Thị Huỳnh Dao**, Ủy viên Thường trực, Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ viên;

- Ông **Nguyễn Đức Tiến**, Phó Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ viên;

- Ông **Nguyễn Minh Dương**, Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ viên;

- Ông **Trần Văn Hòa**, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ viên;

- Mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tổ viên;

- Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ, Tổ viên;

- Đại diện lãnh đạo Sở Tài chính, Tổ viên;

- Lãnh đạo và chuyên viên Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu, phục vụ Đoàn giám sát (Phân công ông Nguyễn Việt Triều và bà Bùi Thị Huyền Trang tham gia Tổ thứ Hai);

- Mời Báo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau (cử phóng viên tham gia, đưa tin).

b) Thành phần làm việc với Tổ giám sát: Lãnh đạo Ủy ban bầu cử các xã, phường và đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan (Do Ủy ban bầu cử các xã, phường bố trí mời giúp).

c) Thời gian và địa điểm giám sát

- Vào lúc 08 giờ, ngày 04 tháng 02 năm 2026 (thứ Tư): Giám sát tại Ủy ban bầu cử xã Hưng Mỹ.

- Vào lúc 14 giờ, ngày 06 tháng 02 năm 2026 (thứ Sáu): Giám sát tại Ủy ban bầu cử xã Phú Tân.

- Vào lúc 08 giờ, ngày 27 tháng 02 năm 2026 (thứ Sáu): Giám sát tại Ủy ban bầu cử phường Tân Thành.

- Vào lúc 14 giờ, ngày 28 tháng 02 năm 2026 (thứ Bảy): Giám sát tại Ủy ban bầu cử xã Khánh An.

3. Giám sát Sở Nội vụ

3.1. Thành phần làm việc

- Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ và các Phòng nghiệp vụ thuộc Sở có liên quan (Do lãnh đạo Sở bố trí).

3.2. Thời gian: Vào lúc 14 giờ, ngày 10 tháng 02 năm 2026 (thứ Ba).

3.3. Địa điểm: Phòng họp A, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (số 288, đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau).

4. Giám sát Ủy ban bầu cử tỉnh

4.1. Thành phần làm việc

- Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Ủy ban bầu cử tỉnh, đại diện lãnh đạo các sở, ngành có liên quan (Do Ủy ban bầu cử tỉnh bố trí mời giúp).

3.2. Thời gian

- Vào lúc 14 giờ, ngày 03 tháng 3 năm 2026 (thứ Ba).

3.3. Địa điểm

Tại Trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng Đoàn giám sát

Chỉ đạo thực hiện việc giám sát và triển khai nội dung Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát biết, thực hiện đúng nội dung, kế hoạch đề ra.

2. Đối với thành viên Đoàn giám sát

Tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn giám sát, chủ động cập nhật, nghiên cứu tài liệu có liên quan đến chuyên đề giám sát để có ý kiến tại các buổi làm việc; báo cáo nhận xét, đánh giá về nội dung giám sát và đóng góp ý kiến về nội dung báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát. Trường hợp thành viên Đoàn giám sát không tham gia hoạt động của Đoàn giám sát, đề nghị báo cáo, xin ý kiến của Trưởng Đoàn khảo sát (*trước 01 ngày*).

Thành viên Đoàn giám sát truy cập Trang Thông tin điện tử của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, địa chỉ: <https://hdnd.camau.gov.vn/> để khai thác, sử dụng tài liệu có liên quan phục vụ giám sát.

3. Đối với cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát

- Chuẩn bị nội dung báo cáo theo đúng yêu cầu của kế hoạch và đề cương báo cáo (kèm theo), đảm bảo chất lượng; cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan, bố trí thành phần và địa điểm làm việc với Đoàn giám sát theo kế hoạch.

- Ngoài báo cáo chính thức; trong quá trình giám sát, khi cần làm rõ các thông tin cần thiết, Đoàn giám sát sẽ yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan và đơn vị chịu sự giám sát cung cấp thêm thông tin và gửi báo cáo bổ sung các vấn đề liên quan đến nội dung giám sát.

- Báo cáo của các đơn vị được khảo sát gửi về Đoàn giám sát (thông qua Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh) **01 bản (bản chính)**; đồng thời, gửi 02 file (word, PDF) qua hộp thư điện tử: thienluongngo@gmail.com **trước ngày 30 tháng 01 năm 2026 (thứ Sáu)** đối với các đơn vị chịu sự giám sát trước ngày 16 tháng 02 năm 2026 (thứ Hai) và **trước ngày 20 tháng 02 năm 2026 (thứ Sáu)** đối với các đơn vị chịu sự giám sát còn lại.

4. Công tác chuẩn bị, phục vụ

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị các điều kiện cần thiết, kinh phí phục vụ Đoàn giám sát theo Kế hoạch này. Đăng tải tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát trên Trang Thông tin điện tử của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau để các thành viên Đoàn giám sát truy cập, nghiên cứu.

***Lưu ý:** Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị cần trao đổi, thông tin thêm, xin liên hệ ông **Trương Vũ Trường**, Phó Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, số điện thoại 0919.29.8488 và ông **Trần Văn Hòa**, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, số điện thoại 0918.617.887

Đề nghị thành viên Đoàn giám sát, các cơ quan, đơn vị tham mưu, phục vụ và các đơn vị chịu sự giám sát căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này.

Kế hoạch này thay cho thư mời./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Như mục III;
- Lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND cấp xã;
- LĐVP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau;
- Các phòng: CT. HĐND, HC-TC-QT;
- Lưu: VT, Lg.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



**CHỦ TỊCH HĐND TỈNH
Phạm Văn Thiều**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Giám sát việc triển khai thực hiện công tác bầu cử địa biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 02/KH-HĐND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh)

Thực hiện kế hoạch giám sát việc triển khai thực hiện công tác bầu cử địa biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 *(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 02/KH-HĐND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh)*, Đoàn giám sát xây dựng đề cương hướng dẫn báo cáo, cụ thể như sau:

(Đối với Ủy ban bầu cử tỉnh và Sở Nội vụ)

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI QUÁN TRIỆT

1. Kết quả triển khai quán triệt công tác bầu cử
2. Nội dung triển khai quán triệt

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về việc thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

- 1.1. Thành lập Ủy ban bầu cử các cấp và các tổ chức giúp việc
- 1.2. Thành lập Ban bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp
- 1.3. Thành lập Tổ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

2. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất

- 2.1. Ứng cử đại biểu Quốc hội
- 2.2. Ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

3. Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai

- 3.1. Ứng cử đại biểu Quốc hội
- 3.2. Ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

4. Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba

- 4.1. Ứng cử đại biểu Quốc hội

4.2. Ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

5. Công tác triển khai giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

5.1. Về giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

5.2. Về giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã

6. Việc tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác và nơi cư trú để giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

6.1. Việc tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác

6.2. Việc tổ chức hội nghị cử tri nơi cư trú

7. Tổ chức tiếp nhận hồ sơ ứng cử, việc nộp hồ sơ của người ứng cử (Gửi kèm danh sách người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử)

8. Về đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu

Ủy ban bầu cử các cấp trong tỉnh đã ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị, số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị, cụ thể:

- Có ... đơn vị bầu cử Quốc hội (*mỗi đơn vị bầu ... đại biểu*).

- Có đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (*..... đơn vị bầu 02 đại biểu, đơn vị bầu 03 đại biểu, đơn vị bầu 04 đại biểu, đơn vị bầu 05 đại biểu*).

- Có đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã (*..... đơn vị bầu 02 đại biểu, đơn vị bầu 03 đại biểu, đơn vị bầu 04 đại biểu, đơn vị bầu 05 đại biểu*).

9. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri, việc chia khu vực bỏ phiếu

- Tổng dân số trong toàn tỉnh: người. Các xã, phường đã rà soát và lập danh sách cử tri ở các khu vực bỏ phiếu trong toàn tỉnh là cử tri.

- Tổng số khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là khu vực bỏ phiếu.

(Kèm theo danh sách phường, xã có số liệu tổng số dân số và cử tri)

10. Việc lập, công bố, niêm yết tiểu sử tóm tắt và danh sách chính thức những người ứng cử (Gửi kèm danh sách chính thức và biểu tổng hợp cơ cấu, thành phần)

11. Việc vận động bầu cử

12. Công tác tuyên truyền

13. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

14. Công tác Bảo vệ an ninh, trật tự - an toàn xã hội và phòng, chống dịch

15. Công tác dự toán và chuẩn bị kinh phí, điều kiện vật chất, kỹ thuật cho cuộc bầu cử

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những thuận lợi và kết quả đạt được
2. Những khó khăn, hạn chế
3. Nguyên nhân (*khách quan và chủ quan*)

IV. NHỮNG NHIỆM VỤ CẦN TẬP TRUNG TỪ NAY ĐẾN NGÀY BẦU CỬ

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (*nêu cụ thể nội dung và chủ thể có thẩm quyền thực hiện các đề xuất, kiến nghị*).

* **Lưu ý:** Đây là gợi ý chung, ngoài những nội dung hướng dẫn nêu trên, căn cứ vào thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị chịu sự giám sát có thể báo cáo phù hợp với tình hình thực tế. Đến thời điểm giám sát, nội dung nào chưa đến thời gian thực hiện theo Luật định thì không báo cáo.

(Đối với Ủy ban bầu cử các xã, phường)

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI QUÁN TRIỆT

1. Kết quả triển khai quán triệt công tác bầu cử
2. Nội dung triển khai quán triệt

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về việc thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

- 1.1. Thành lập Ủy ban bầu cử và các tổ chức giúp việc
- 1.2. Thành lập Ban bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã
- 1.3. Thành lập Tổ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

2. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất

3. Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai

4. Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba

5. Công tác triển khai giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

6. Việc tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác và nơi cư trú để giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

6.1. Việc tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác ở cấp xã

6.2. Việc tổ chức hội nghị cử tri nơi cư trú (người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp)

7. Tổ chức tiếp nhận hồ sơ ứng cử, việc nộp hồ sơ của người ứng cử (Gửi kèm danh sách người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử ở cấp xã)

8. Về đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu

- Ủy ban bầu cử cấp xã đã ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị, số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị, cụ thể:

- Có đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã (*..... đơn vị bầu 02 đại biểu, đơn vị bầu 03 đại biểu, đơn vị bầu 04 đại biểu, đơn vị bầu 05 đại biểu*).

9. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri, việc chia khu vực bỏ phiếu

- Tổng dân số của phường, xã là người. Đã rà soát và lập danh sách cử tri ở các khu vực bỏ phiếu trong phường, xã là cử tri.

- Tổng số khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là khu vực bỏ phiếu.

Trong đó: Khu vực bỏ phiếu có tổng số cử tri cao nhất là cử tri; Khu vực bỏ phiếu có tổng số cử tri thấp nhất cử tri.

10. Việc lập, công bố, niêm yết tiêu sử tóm tắt và danh sách chính thức những người ứng cử (Gửi kèm danh sách chính thức và biểu tổng hợp cơ cấu, thành phần)

11. Việc vận động bầu cử

12. Công tác tuyên truyền

13. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

14. Công tác Bảo vệ an ninh, trật tự - an toàn xã hội và phòng, chống dịch

15. Công tác dự toán và chuẩn bị kinh phí, điều kiện vật chất, kỹ thuật cho cuộc bầu cử

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những thuận lợi và kết quả đạt được

2. Những khó khăn, hạn chế

3. Nguyên nhân (*khách quan và chủ quan*)

IV. NHỮNG NHIỆM VỤ CẦN TẬP TRUNG TỪ NAY ĐẾN NGÀY BẦU CỬ

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ *(nêu cụ thể nội dung và chủ thể có thẩm quyền thực hiện các đề xuất, kiến nghị).*

***Lưu ý:** Đây là gợi ý chung, ngoài những nội dung hướng dẫn nêu trên, căn cứ vào thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị chịu sự giám sát có thể báo cáo phù hợp với tình hình thực tế. Đến thời điểm giám sát, nội dung nào chưa đến thời gian thực hiện theo Luật định thì không báo cáo.